

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 4 NĂM 2026

NHÓM TRẺ 18 - 24 THÁNG TUỔI

Thời gian thực hiện: 4 tuần từ ngày 30/3 - 24/4/2026

TT	Mục tiêu GD trong tháng	Nội dung giáo dục trong tháng	Dự kiến các hoạt động giáo dục trong tháng	Điều chỉnh
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1. Phát triển vận động				
<i>a) Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp</i>				
1	- Trẻ biết bắt chước một số động tác theo cô: Đưa 2 tay sang ngang, hạ xuống; Nghiêng người sang 2 bên; Ngồi xuống đứng lên.	*Phát triển vận động + Hô hấp: Tập hít thở (Ngửi hoa) + Tay: Đưa 2 tay sang ngang, hạ xuống. + Lung/ bụng/ lườn: Nghiêng người sang 2 bên. + Chân: Ngồi xuống đứng lên.	* HĐ chơi tập có chủ định: + Hô hấp: Tập hít thở (Ngửi hoa) + Tay: Đưa 2 tay sang ngang, hạ xuống. + Lung/ bụng/ lườn: Nghiêng người sang 2 bên. + Chân: Ngồi xuống đứng lên	
<i>b) Các vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu</i>				
2	- Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Biết lăn - bắt bóng qua cổng	-Ngồi lăn bóng qua cổng - Ngồi lăn bóng và bò tới đồ chơi	* HĐ chơi - tập có chủ định: -Ngồi lăn bóng qua cổng - Trò chơi: Bò đi tìm bóng - Ngồi lăn bóng và bò tới đồ chơi	
4	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò về phía trước có mang vật trên lưng.	-Bò về phía trước có mang vật trên lưng -Bò chui qua đường hầm	* HĐ chơi - tập có chủ định: -Bò về phía trước có mang vật trên lưng -Trò chơi: Tung bóng qua dây. - Bò đến nhà thả có mang cà rốt trên lưng - Trò chơi: Ném cà rốt cho thả bằng 1 tay - Bò tới đồ chơi.	

TT	Mục tiêu GD trong tháng	Nội dung giáo dục trong tháng	Dự kiến các hoạt động giáo dục trong tháng	Điều chỉnh
<i>c, Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt</i>				
6	- Trẻ nhặt được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay	- Cầm, nhón nhặt đồ vật - Nhặt trứng gà, vịt - Gắn đốm hươu - Gắn vây cho cá	*HD chơi tập có chủ định. - Trải nghiệm: Nhặt trứng gà, vịt -Gắn đốm cho hươu cao cổ - Gắn vây cho cá nhỏ	
8	- Trẻ xếp chồng được 4-5 khối	- Xếp chồng 4-5 khối	*HD chơi tập có chủ định : - Xếp chuồng gà	
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
<i>a. Có nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt</i>				
9	- Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm nát, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau.	- Làm quen với chế độ ăn cơm nát và các loại thức ăn khác nhau. <i>Khuyến khích trẻ tự nguyện ăn các loại thức ăn và ăn hết xuất để đảm bảo quyền sống còn</i>	*HD ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Giới thiệu các món ăn trong bữa ăn, cho trẻ ăn cơm nát và các loại thức ăn khác nhau: cá, thịt lợn, thịt gà, rau, canh... <i>Khuyến khích trẻ tự nguyện ăn các loại thức ăn và ăn hết xuất để đảm bảo quyền sống còn (TCTV: Canh bầu, thịt bò, cháo, chuối, bún thịt...)</i>	
10	- Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa.	- Luyện thói quen ngủ 1 giấc trưa 140 - 150'	*HD ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Tập cho trẻ thói quen ngủ đủ 1 giấc buổi trưa 140-150 phút	
<i>b. Làm quen với một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe</i>				
12	- Trẻ có thể làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (tập tự xúc ăn, tự cất đồ dùng):	- Tập xúc ăn, tập cất đồ dùng	*Hoạt động chơi tập mọi lúc mọi nơi. - Tự cất đồ dùng gọn gàng như sóc tích trữ thức ăn	

TT	Mục tiêu GD trong tháng	Nội dung giáo dục trong tháng	Dự kiến các hoạt động giáo dục trong tháng	Điều chỉnh
<i>c. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn</i>				
13	- Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm (không lại gần, không trêu chọc con vật lạ, đang ăn, đang ngủ...)	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh lại gần, không trêu chọc con vật lạ, đang ăn, đang ngủ...)	* HĐ chơi tập mọi lúc mọi nơi. - Trò chuyện giúp trẻ nhận biết và tránh hành động nguy hiểm không được làm ((không lại gần, không trêu chọc con vật lạ, đang ăn, đang ngủ...))	
II. Lĩnh vực giáo dục phát triển nhận thức				
1. Luyện tập các giác quan và phối hợp các giác quan				
15	- Trẻ biết nhìn, nghe, sờ... phối hợp các giác quan để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	- Nhìn, nghe, sờ và phản ứng theo âm thanh, màu sắc của các con vật	*HĐ chơi mọi lúc mọi nơi - QS nhận biết tên, màu sắc, hình dáng - Nhận biết con vật qua mùi quen thuộc. - Phân biệt con vật qua tiếng kêu. - TCM: Con gì? - TCM: Con gì kêu đấy	
2. Nhận biết				
19	- Trẻ biết chỉ / lấy / nói tên con vật gần gũi theo yêu cầu của người lớn.	-Nhận biết một số con vật gần gũi.	*HĐ chơi-tập có chủ định: - Nhận biết con gà - Nhận biết con vịt - Nhận biết con cá -Nhận biết con tôm * TCTV: Con mèo, con tôm, con vịt, ...	
III. Lĩnh vực giáo dục phát triển ngôn ngữ				
1. Nghe hiểu lời nói				
23	- Trẻ biết nghe và trả lời được câu hỏi đơn giản “con gì đây?”...	- Trả lời và đặt câu hỏi: “con gì?”; “kêu thế nào?”.	*HĐ chơi-tập mọi lúc mọi nơi -Trò chuyện với trẻ về tên, tiếng kêu của một số con vật gần gũi.	
2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng, các câu.				

TT	Mục tiêu GD trong tháng	Nội dung giáo dục trong tháng	Dự kiến các hoạt động giáo dục trong tháng	Điều chỉnh
25	- Trẻ đọc tiếp được tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ quen thuộc	- Nghe đọc thơ - Đọc theo cùng cô tiếng cuối của câu thơ. - Xem tranh ảnh/ mô hình, vật thật, gọi tên các con vật gần gũi.	*HD chơi-tập có chủ định. - Nghe thơ: Gà gáy; Đàn bò; Con cua; Con cá vàng. + Khuyến khích trẻ đọc theo cô tiếng cuối trong câu thơ. + TCTV: Đàn bò, hông to, ùm bò; bò ngang, con cá vàng,... - Lật mở sách, xem tranh gọi tên các con vật gần gũi	
3. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp				
26	- Trẻ nói được câu đơn 2-3 tiếng: con mèo, con thỏ, con gà,...	- Phát âm các âm khác nhau	*HD chơi tập mọi lúc mọi nơi - Trò chuyện với trẻ để trẻ được gọi tên, nói đặc điểm một số con vật gần gũi	
27	- Trẻ biết chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân (cháu muốn chơi con vật nào, cháu muốn tham gia hoạt động gì...)	- Thể hiện nhu cầu, mong muốn, tình cảm của mình bằng câu đơn giản	*HD chơi tập mọi lúc mọi nơi - Trò chuyện với trẻ về những mong muốn của trẻ để khuyến khích trẻ nói: VD: Con thích chơi với con mèo; con thích cho con thỏ ăn; con thích nhặt trứng gà...	
IV. Lĩnh vực giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ				
31	- Trẻ thích chơi với đồ chơi có hình con vật và quan sát một số con vật	- Biểu lộ cảm xúc vui khi xem, nghe, chơi với con vật trẻ yêu thích	*HD chơi tập mọi lúc mọi nơi - Trẻ chơi với đồ chơi có hình con vật trẻ thích, giữ gìn nâng niu đồ chơi có hình con vật -TCM: Thăm bác Thỏ	

TT	Mục tiêu GD trong tháng	Nội dung giáo dục trong tháng	Dự kiến các hoạt động giáo dục trong tháng	Điều chỉnh
3. Trẻ thực hiện được một số hành vi xã hội đơn giản				
33	- Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội (Cho con vật ăn, thu hoạch trứng của con vật, ...)	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi. - <i>Quyền được tham gia</i>	*HĐ chơi có chủ định. - Trải nghiệm nhặt trứng gà, trứng vịt. - Tung thức ăn cho gà; Cho bò ăn cỏ,... <i>Tất cả trẻ đều có đồ chơi và được tham gia hoạt động.</i>	
3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ				
35	- Trẻ thích nghe hát và vận động theo nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay...).	- Nghe các bài hát gần gũi quen thuộc về con vật gần gũi; nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ.	*HĐ chơi-tập có chủ định: -Nghe hát: Con gà trống; Gà gáy vịt kêu; Éch ộp; Là con mèo. -Nghe tiếng kêu của các con vật gần gũi... - Gắn đốm cho Hươu - Gắn vây cho cá.	

CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh, tạo môi trường GD phù hợp với nội dung giáo dục trong tháng (Tranh ảnh, mô hình / vật thật về một số con vật gần gũi. Tranh ảnh minh họa bài thơ: “Gà gáy; Đàn bò; Con cua; Con cá vàng” ...

- Đồ dùng đồ chơi hình con vật: Con gà đồ chơi, con vịt ...; không gian cho trẻ trải nghiệm...

- Suu tầm bài thơ, bài hát, truyện kể liên quan đến nội dung giáo dục trong tháng liên quan đến các con vật

- Huy động phụ huynh sưu tầm và ủng hộ nguyên vật liệu phế thải để làm đồ dùng đồ chơi và tạo không gian cho trẻ hoạt động, trải nghiệm.

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN
(Duyệt)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Nguyễn Thị Thanh Loan

